**I.Use Case:**

Diagram

Description automatically generated

**II. Đặc tả usecase**

**1.Tra cứu sản phẩm:**

* Vắn tắt use case này cho phép nhân viên,khách hàng tra cứu sản phẩm theo tên sản phẩm hoặc theo mã sản phẩm

Actor chính:

* Nhân viên,khách hàng

Luồng hoạt động:

1. Người dùng chọn tra cứu sản phẩm
2. Nhập tên sản phẩm
3. Chọn tra cứu thông tin sản phẩm
4. Hệ thống sẽ lấy dữ liệu
5. Hiển thị thông tin sản phẩm

Luồng Phụ:

Luồng Ngoại Lệ:

* Nếu không có thông tin sản phẩm sẽ hiện thông báo cho người dùng biết.

Quy Định:

- Chỉ show ra sản phẩm có số lượng lớn hơn 0;

**2.Đăng Kí Khách Hàng Thành Viên:**

- Khi khách hàng muốn đăng kí thành viên thì nhân viên sẽ đăng kí thành viên cho khách hàng

Actor chính:

* Nhân viên

Luồng hoạt động:

1. Người dùng chọn mục đăng kí Khách Hàng Thành Viên.
2. From đăng kí thành viên hiển thị
3. Nhập thông tin cá nhân cần thiết vào from đăng kí
4. Nhấn nút Đăng Kí thành viên
5. Hệ thống thông báo kết quả quá trình nhập thông tin cá nhân.

Nếu thông tin nhập không chính xác thì thực hiện luồng nhánh A1.Nếu nhập chính xác thì thực hiện 6.

1. Hệ thống cập nhật thông tin Khách Hàng vào danh sách khách hàng.
2. UC kết thúc.

Luồng Phụ:

Luồng Ngoại Lệ:

* Luồng A1: Nhập Thông tin không chính xác

1. Hệ thống thông báo nhập thông tin không chính xác.
2. Hệ thống yêu cầu người dùng Nhập lại thông tin.
3. Nếu đồng ý thì quay về bước 2 của luồng chính nếu không đồng ý thì UC kết thúc.

Quy Định:

- Không được bỏ trống thông tin yêu cầu nhập.

- Tên Khách hàng không được có số.

- CMND và SDT không được chứa chữ cái.

- CMND và SDT không được trùng với khách hàng đã đăng ký.

**3.Tra Cứu Thông Tin Khách Hàng:**

- Nhân Viên sẽ tra cứu thông tin khách hàng đê biết được thông tin khách hàng.

Actor chính:

* Nhân viên

Luồng hoạt động:

1. Người dùng nhập thông tin khách hàng cần tra cứu
2. Hệ thống sẽ lấy dữ liệu người dùng tương ứng
3. Hiển thị thông tin người dùng cần tra cứu ra màn hình.

Luồng Phụ:

Luồng Ngoại Lệ:

* Nếu không có thông tin Khách Hàng thì sẽ hiển thị ra màn hình cho người dùng

Quy Định:

**4.Lập Hóa Đơn:**

- Use case này sẽ bắt đầu khi nhân viên chọn chức năng lập hóa đơn để tính tiền và xuất hóa đơn.

Actor Chính:

* Nhân Viên

Luồng Hoạt Động:

1. Nhân Viên quét mã vạch từng mặt hàng
2. Hệ thống sẽ tính số tiền khách phải trả trên đơn giá của từng mặt hàng ,số lượng
3. Khách Hàng cung cấp thông tin khách hàng Nếu Khách hàng là khách hàng thành viên thì sẽ thực hiện luồng nhánh A1, Nếu không thì thực hiện 4.
4. Nhân Viên bán hàng in hóa đơn cho khách hàng.
5. Kết Thúc Use Case

Luồng Phụ:

Luồng Thay Thế:

* A1 : Nếu Là Khách Hàng Thành Viên:

1. Hệ Thống Cộng Điểm Tích Lũy Cho Khách Hàng.
2. Nhân Viên bán Hàng in hóa đơn cho khách hàng.
3. Kết thúc UC.

Quy Định:

* Hóa đơn không được trống;
* Số ID HangHoa trong chi tiết hóa đơn không được trùng nhau;
* Bắt buộc phải có ID nhân viên bán hàng,có thể có hoặc không ID khách hàng.
* Khi thêm hàng hóa vào hóa đơn số lượng hàng hóa trong kho phải lớn hơn hàng hóa trong hóa đơn muốn mua.